

KINH BI HOA

QUYỂN 5

Phẩm 4: NGUỒN GỐC CÁC BỒ-TÁT ĐƯỢC THỌ KÝ (Phần 3)

Phật bảo Bồ-tát Tịch Ý:

–Thiện nam tử, khi ấy Phạm chí Bảo Hải lại thưa với vương tử thứ mười là Nhuyễn Tâm,... cho đến phát tâm cũng như trước, đều giống như nguyện của Bồ-tát A-súc.

Vương tử này thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con sẽ khiến cho tất cả chúng sinh tự nhiên phát ra hương thơm Chiên-đàn, hương thơm Ưu-đà-bà-la, đem các hương thơm này cúng dường chư Phật.

Bảo Tạng Như Lai khen vương tử:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, nguyện của ông hết sức đặc biệt, thật hiếm có. Ông nguyện trong tay chúng sinh tự nhiên phát ra hương thơm Chiên-đàn, hương thơm Ưu-đà-bà-la, tự nhiên được tất cả cảnh giới của chư Phật và giữ ý niệm thanh tịnh. Do đó, nay đổi tên ông là Hương Thủ.

Phật bảo Bồ-tát Hương Thủ:

–Thiện nam tử, đời vị lai trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng, sau khi A-súc Như Lai Bát-niết-bàn, chánh pháp diệt xong, bảy ngày sau, khi ấy ông sẽ thành Bạc Chánh Giác, thế giới của Phật đó vẫn tên là Diệu lạc. Phật hiệu là Kim Hoa gồm đủ các tôn hiệu Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Bồ-tát Hương Thủ lại thưa:

–Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, ngay khi con lạy Phật, khắp vườn Diêm-phù này sẽ mưa các hoa Chiêm-bạc.

Thiện nam tử, khi Bồ-tát Hương Thủ ở trước Phật Bảo Tạng kính lễ sát đất thì khắp vườn Diêm-phù mưa hoa Chiêm-bạc như Hương Thủ nguyện.

Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ:

*Công đức tôn quý
Cõi thiện, đứng lên
Như tâm đã nguyện
Mưa hoa Chiêm-bạc
Độ thoát vô lượng
Tất cả chúng sinh
Chỉ dạy đường lành
Khiến được vô úy.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện nam tử, Bồ-tát Hương Thủ nghe kệ xong, tâm rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách chỗ Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử, Phạm chí Bảo Hải lại thưa với vương tử thứ mười một là Mông-già-nô,... cho đến phát tâm cũng như trên. Nguyên của vương tử cũng giống như nguyện của Bồ-tát Hương Thủ.

Bấy giờ, vương tử Sư Tử đem cờ báu cúng dường Đức Bảo Tạng Như Lai. Phật khen ngợi vương tử Sư Tử:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, nay ông đem cờ báu cúng dường nên tên hiệu của ông là Bảo Tướng.

Phật bảo Bồ-tát Bảo Tướng:

–Vào đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng của thế giới Diệu lạc, sau khi Kim Hoa Như Lai Bát-niết-bàn, chánh pháp diệt xong, trải qua ba trung kiếp, thế giới Diệu lạc chuyển tên là Nguyệt thắng, vào thời gian đó, ông sẽ thành Bạc Chánh Giác hiệu là Long Tự Tại Tôn Âm Vương gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Thế giới của Phật ấy trang nghiêm như thế giới Diệu Lạc không khác.

Bồ-tát Bảo Tướng bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích thì nay con lạy Phật, làm cho tất cả chúng sinh được chánh niệm giống như Bồ-tát đang trụ Tam-muội Vô siểm và tất cả chúng sinh được lợi ích lớn, sinh đại bi, phát tâm Bồ-đề.

Thiện nam tử, khi Bồ-tát Bảo Tướng ra trước Phật Bảo Tạng kính lễ lạy sát đất thì tất cả chúng sinh đều được Tam-muội Vô siểm, được lợi ích lớn, sinh đại bi, phát tâm Bồ-đề.

Bảo Tạng Như Lai vì Bồ-tát Bảo Tướng mà thuyết kệ:

*Thiện Ý đứng dậy
Ở ngay trước Ta
Vì các chúng sinh
Phát thế nguyện lớn
Lợi ích tất cả
Vô lượng chúng sinh
Khiến tâm không nhớ
Nên đời vị lai
Được thành quả Phật
Trời, người tôn kính.*

Thiện nam tử, Bồ-tát Bảo Tướng nghe kệ xong, tâm rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Khi đó, năm trăm vị vương tử nhóm Ma-xà-bà phát nguyện:

–Nguyện được cõi Phật với những công đức trang nghiêm đều như cõi Tịnh độ của Đại Bồ-tát Hư Không Ẩn đã tu tập.

Khi ấy, Bảo Tạng Như Lai thọ ký cho từng vị một thành Chánh giác, cùng một lúc ở mỗi nước khác nhau đều thành tựu đạo quả Vô thượng, như Đại Bồ-tát Hư Không Ẩn.

Lại nữa, có bốn trăm vị vương tử phát nguyện:

–Nguyện nhận được cõi Phật tịnh diệu trang nghiêm giống như Đại Bồ-tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh.

Đức Bảo Tạng Như Lai cũng thọ ký cho từng vị một thành Bạc Chánh Giác cùng một

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lúc ở thế giới khác nhau đều thành tựu đạo quả Vô thượng như Đại Bồ-tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh.

Lại có tám mươi chín vị vương tử phát nguyện:

–Nguyện nhận được Phật độ trang nghiêm như cõi Phật của Đại Bồ-tát Phổ Hiền đã tu tập.

Bấy giờ, tám vạn bốn ngàn vị Tiểu vương, tất cả đều phát nguyện thù thắng khác nhau, mỗi vị tự nhận Phật độ với vô số trang nghiêm thượng diệu.

Đức Bảo Tạng Như Lai lại thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho từng vị: vào đời vị lai ở các thế giới khác nhau, tám vạn bốn ngàn Tiểu vương ấy đồng một lúc thành tựu Vô thượng đạo.

Chín mươi hai ức chúng sinh cũng đều phát nguyện nhận Phật độ với vô số thắng diệu trang nghiêm. Đức Bảo Tạng Như Lai đều thọ ký thành Bạc Chánh Giác cho tất cả:

–Các ông vào đời sau, ở các nước khác nhau, đồng một lúc thành tựu đạo quả Vô thượng.

Thiện nam tử, Phạm chí Bảo Hải có tám mươi người con, là anh em với Bảo Tạng Như Lai. Người con đầu tên là Hải Địa Tôn.

Thiện nam tử, khi ấy Phạm chí Bảo Hải bảo với người con đầu của mình:

–Nay con có thể nhận cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm không?

Người con thưa:

–Cúi xin Tôn giả rống tiếng sư tử trước.

Người cha bảo:

–Nguyện của ta sẽ nói sau cùng.

Người con lại thưa:

–Nguyện của con là nên nhận cõi thanh tịnh hay bất tịnh?

Người cha bảo:

–Nếu Bồ-tát nào thành tựu đại bi thì mới nhận thế giới bất tịnh. Vì sao? Vì muốn điều phục hoàn toàn những cấu uế của chúng sinh. Việc đó con hãy tự biết.

Thiện nam tử, bấy giờ Hải Địa Tôn đến gặp Đức Bảo Tạng Như Lai, bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, con nguyện thành Chánh giác, nếu khi loài người thọ tám vạn tuổi như thế giới của Phật hiện nay thì khi ấy con mới thành Chánh giác. Con lại nguyện cho chúng sinh trong cõi nước của con ít tham dâm, sân hận, ngu si, nhàm chán thân tâm; thấy lỗi lầm của chúng, sợ hãi sinh tử và đến chỗ con xuất gia học đạo. Khi ấy, con thuyết pháp ba thừa cho các chúng sinh.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin Đức Thế Tôn thọ ký cho con thành Chánh giác.

Bấy giờ, Đức Bảo Tạng Như Lai bảo với Hải Địa Tôn:

–Thiện nam tử, đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, bấy giờ có kiếp tên Biến phụ Ưu-bát-la hoa. Thế giới của Đức Phật ấy sẽ có tên là Nguyệt Ái. Dân chúng thọ tám vạn tuổi, ông ở cõi đó thành Bạc Chánh Giác, hiệu là Bảo Sơn gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Hải Địa Tôn lại bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, thì xin chung quanh vườn Diêm-phù này sẽ mưa châu ngọc màu đỏ, tất cả cây cối tự nhiên phát ra

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

âm nhạc vi diệu.

Thiên nam tử, khi Hải Địa Tôn đánh lễ Phật Bảo Tạng thì mưa châu ngọc đổ chung quanh vườn kia. Tất cả cây cối tự nhiên đều phát ra vô số âm nhạc vi diệu. Vì đồng tử, Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ:

*Sức lớn đã khởi
Vô lượng trí tạng
Thương xót chúng sinh
Đem lợi ích khắp.
Sở nguyện thanh tịnh
Nay được thành tựu
Sẽ vì chúng sinh
Làm thầy trời, người.*

Thiên nam tử, Hải Địa Tôn nghe kệ xong rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Người con thứ hai của Phạm chí tên là Tam-bà-bà, bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nay nguyện của con cũng giống như nguyện của Hải Địa Tôn.

Bảo Tạng Như Lai lại bảo Tam-bà-bà:

–Đời vị lai, ở thế giới Nguyệt Ái, trong kiếp Ưu-bát-la hoa, loài người thọ tới tám mươi ức tuổi. Nơi đó, ông sẽ thành Bạc Chánh Giác hiệu là Nhật Hoa gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Người con thứ ba được thế giới cũng như vậy. Khi loài người thọ hai ngàn tuổi, vị ấy thành Bạc Chánh Giác hiệu là Hòa Âm Vương Như Lai... cho đến Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Người con thứ tư thành Phật hiệu là Tu-mạn-na.

Người con thứ năm thành Phật hiệu là Trì Giới Vương.

Người con thứ sáu thành Phật hiệu là Thiện Trì Mục.

Người con thứ bảy thành Phật hiệu là Phạm Tăng Ích.

Người con thứ tám thành Phật hiệu là Diêm-phù Ảnh.

Người con thứ chín thành Phật hiệu là Phú-lâu-na.

Người con thứ mười thành Phật hiệu là Thắng Diệu.

Người con thứ mười một thành Phật hiệu là Bảo Sơn.

Người con thứ mười hai thành Phật hiệu là Hải Tạng.

Người con thứ mười ba thành Phật hiệu là Na-la-diên.

Người con thứ mười bốn thành Phật hiệu là Thi-khí.

Người con thứ mười lăm thành Phật hiệu là Nam-mô-ni.

Người con thứ mười sáu thành Phật hiệu là Giác Tô.

Người con thứ mười bảy thành Phật hiệu là Kiền-trần-như.

Người con thứ mười tám thành Phật hiệu là Sư Tử Lực.

Người con thứ mười chín thành Phật hiệu là Trí Tràng.

Người con thứ hai mươi thành Phật hiệu là Âm Thanh.

Người con thứ hai mươi một hiệu là Tôn Thắng Phật.

Người con thứ hai mươi hai hiệu là Ly Thế Tôn Phật.

Người con thứ hai mươi ba hiệu là Lợi Ích Phật.

Người con thứ hai mươi bốn hiệu là Trí Quang Minh Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người con thứ hai mươi lăm hiệu là Sư Tử Tôn Phật.
Người con thứ hai mươi sáu hiệu là Tịch Tĩnh Trí Phật.
Người con thứ hai mươi bảy hiệu là Nan-đà Phật.
Người con thứ hai mươi tám hiệu là Ni-câu-la Vương.
Người con thứ hai mươi chín hiệu là Kim Sắc Mục Phật.
Người con thứ ba mươi hiệu là Đắc Tự Tại Phật.
Người con thứ ba mươi một hiệu là Nhật Lạc Phật.
Người con thứ ba mươi hai hiệu là Bảo Thắng Phật.
Người con thứ ba mươi ba hiệu là Thiện Mục Phật.
Người con thứ ba mươi bốn hiệu là Phạm Thiện Lạc Phật.
Người con thứ ba mươi lăm hiệu là Phạm Tiên Phật.
Người con thứ ba mươi sáu hiệu là Phạm Âm Phật.
Người con thứ ba mươi bảy hiệu là Pháp Nguyệt Phật.
Người con thứ ba mươi tám hiệu là Thị Hiện Nghĩa Phật.
Người con thứ ba mươi chín hiệu là Xung Lạc Phật.
Người con thứ bốn mươi hiệu là Tăng Ích Phật.
Người con thứ bốn mươi một hiệu là Đoan Nghiêm Phật.
Người con thứ bốn mươi hai hiệu là Thiện Hương Phật.
Người con thứ bốn mươi ba hiệu là Nhân Thắng Phật.
Người con thứ bốn mươi bốn hiệu là Thiện Quán Phật.
Người con thứ bốn mươi lăm hiệu là Nhiếp Thủ Nghĩa Phật.
Người con thứ bốn mươi sáu hiệu là Thiện Ý Nguyên Phật.
Người con thứ bốn mươi bảy hiệu là Thắng Tuệ Phật.
Người con thứ bốn mươi tám hiệu là Kim Tràng Phật.
Người con thứ bốn mươi chín hiệu là Thiện Nhân Phật.
Người con thứ năm mươi hiệu là Thiên Minh Phật.
Người con thứ năm mươi một hiệu là Tịnh Phạn Phật.
Người con thứ năm mươi hai hiệu là Thiện Kiến Phật.
Người con thứ năm mươi ba hiệu là Tỳ Lưu Ly Tràng Phật.
Người con thứ năm mươi bốn hiệu là Tỳ-lâu-bác-xoa Phật.
Người con thứ năm mươi lăm hiệu là Phạm Âm Phật.
Người con thứ năm mươi sáu hiệu là Công Đức Thành Trụ Phật.
Người con thứ năm mươi bảy hiệu là Hữu Công Đức Tịnh Phật.
Người con thứ năm mươi tám hiệu là Bảo Quang Minh Phật.
Người con thứ năm mươi chín hiệu là Ma-ni Châu Phật.
Người con thứ sáu mươi hiệu là Thích-ca Văn-ni Phật.
Người con thứ sáu mươi một hiệu là Âm Tôn Vương Phật.
Người con thứ sáu mươi hai hiệu là Trí Hòa Hiệp Phật.
Người con thứ sáu mươi ba hiệu là Thắng Tôn Phật.
Người con thứ sáu mươi bốn hiệu là Thành Hoa Phật.
Người con thứ sáu mươi lăm hiệu là Thiên Hoa Phật.
Người con thứ sáu mươi sáu hiệu là Vô Nộ Phật.
Người con thứ sáu mươi bảy hiệu là Nhật Tạng Phật.
Người con thứ sáu mươi tám hiệu là Tôn Nhạo Phật.
Người con thứ sáu mươi chín hiệu là Nhật Minh Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người con thứ bảy mươi hiệu là Long Đắc Phật.

Người con thứ bảy mươi một hiệu là Kim Cang Quang Minh Phật.

Người con thứ bảy mươi hai hiệu là Xung Vương Phật.

Người con thứ bảy mươi ba hiệu là Thường Quang Minh Phật.

Người con thứ bảy mươi bốn hiệu là Tướng Quang Minh Phật.

Người con thứ bảy mươi lăm hiệu là San-ni-thâu Phật.

Người con thứ bảy mươi sáu hiệu là Trí Thành Tụ Phật.

Người con thứ bảy mươi bảy hiệu là Âm Vương Phật.

Người con thứ bảy mươi tám hiệu là Sa-la Vương Na-la-diên Tạng Phật.

Người con thứ bảy mươi chín hiệu là Hỏa Tạng Phật.

Thiện nam tử, bảy giờ đứng trước Phật, người con út (thứ tám mươi) của Phạm chí tên là Ly Bồ Nã, bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, bảy mươi chín vị Phật ấy, lúc này đã được thọ ký ở thế giới Nguyên ái, trong kiếp Biến phu Ưu-bát-la hoa, khi tuổi thọ của loài người tăng lên sẽ thành Chánh giác. Bạch Đức Thế Tôn, nay con ở trước Phật phát tâm thành Chánh giác, trong thời gian cuối cùng của kiếp Ưu-bát-la hoa sẽ thành Chánh giác. Khi ấy, giống như tuổi thọ của bảy mươi chín vị Phật, nguyện cho tuổi thọ của con cũng được như vậy. Số lượng chúng sinh được con độ cũng như số chúng sinh được bảy mươi chín vị Phật kia độ. Như pháp ba thừa của bảy mươi chín Đức Phật kia thuyết, con cũng thuyết pháp ba thừa như vậy. Như số lượng chúng đệ tử Thanh văn của bảy mươi chín Đức Phật, số chúng được con độ cũng như vậy. Trong kiếp Ưu-bát-la hoa những chúng sinh được bảy mươi chín Đức Phật kia giáo hóa cho được thân người nhưng chưa giải thoát thì vào kiếp vị lai, khi thành Bạc Chánh Giác xong, con sẽ giáo hóa tất cả chúng sinh ấy cho trụ vào ba thừa.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin Đức Thế Tôn thọ ký cho con thành Chánh giác.

Thiện nam tử, khi ấy, Phật Bảo Tạng khen ngợi Ly Bồ Nã:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, nay ông vì vô lượng chúng sinh phát tâm đại bi. Thiện nam tử, đời vị lai trải qua một hàng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hàng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, thời đó có kiếp tên Ưu-bát-la hoa, trong thời gian cuối cùng ông sẽ thành Bạc Chánh Giác hiệu là Vô Cầu Đẳng Xuất Vương gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Cộng tuổi thọ của bảy mươi chín Đức Phật lại thì bằng nửa kiếp. Tuổi thọ của ông cũng được nửa kiếp và những nguyện trước đây của ông đều được thành tựu.

Khi ấy, Bồ-tát Ly Bồ Nã lại bạch:

–Kính bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, thì khi con kính lạy Phật, làm cho khắp cả thế giới này mưa hương thơm vi diệu của hoa Ưu-bát-la. Nếu chúng sinh nào nghe mùi hương ấy, thì thân tứ đại được thanh tịnh điều hòa, an ổn, tất cả bệnh khổ đều được khỏi hẳn.

Thiện nam tử, nói như vậy xong, khi Bồ-tát Ly Bồ Nã đem đầu mặt lạy sát chân Phật thì thế giới của Đức Phật ấy mưa hương thơm vi diệu của hoa Ưu-bát-la cùng khắp. Chúng sinh nghe hương thơm ấy thì thân tứ đại được thanh tịnh điều hòa, dễ chịu, tất cả bệnh khổ được khỏi hẳn.

Đức Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ:

Thiện tâm từ bi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đạo sư đứng dậy
Chư Phật, Thế Tôn
Thầy đều khen ngợi.
Đoạn được phiên nào
Trời buộc bền chặt
Vị lai sẽ thành
Tịnh Trí Tuệ Tạng.*

Thiện nam tử, khi nghe kệ xong, Bồ-tát Ly Bồ Não rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật và ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử, bấy giờ Phạm chí Bảo Hải có ba ức đệ tử cùng ngồi một chỗ ở ngoài cửa vườn dạy các chúng sinh khác thọ ba quy y, làm cho họ phát tâm thành Chánh giác.

Thiện nam tử, khi ấy Phạm chí khuyên các đệ tử:

–Các ông hãy phát tâm thành Chánh giác, nhận thế giới Phật này và ngay ở trước Phật, hãy nói ra những điều mong cầu của mình.

Trong ba ức người ấy, có một người tên Thọ Đề, thưa:

–Thưa Tôn giả, thế nào gọi là Bồ-đề? Thế nào gọi là pháp hỗ trợ cho Bồ-đề? Thế nào gọi là Bồ-tát tu hạnh Bồ-đề? Thế nào gọi là chánh niệm về Bồ-đề?

Vị thầy (Phạm chí) trả lời:

–Đồng tử, như lời ông hỏi, Bồ-đề tức là sự tu tập bốn Vô tận tạng của Bồ-tát. Những gì là bốn? Nghĩa là: Vô tận Phước đức tạng, Vô tận Trí tạng, Vô tận Tuệ tạng, Vô tận Phật pháp hòa hợp tạng. Thiện nam tử, đó gọi là Bồ-đề.

Đồng tử, như lời Phật dạy: Pháp trợ Bồ-đề là pháp môn bảo vệ, giúp cho thanh tịnh để vượt sinh tử.

Thiện nam tử, bố thí, xả bỏ tài sản là pháp trợ Bồ-đề để điều phục chúng sinh.

Trì giới là pháp trợ Bồ-đề vì tùy theo nguyện mà được thành tựu.

Nhẫn nhục là pháp trợ Bồ-đề để đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp.

Tinh tấn là pháp trợ Bồ-đề thành tựu để đầy đủ tất cả các việc.

Thiền định là pháp trợ Bồ-đề để điều phục hoàn toàn tâm.

Trí tuệ là pháp trợ Bồ-đề để biết rõ được tất cả các phiền não.

Đa văn là pháp trợ Bồ-đề để được biện tài vô ngại.

Phước đức là pháp trợ Bồ-đề vì là sự cần thiết của tất cả chúng sinh.

Trí là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được trí vô ngại.

Tịch diệt là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được tâm lành nhu nhuyễn.

Tư duy là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu việc đoạn trừ nghi ngờ.

Tâm Từ là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được tâm không ngại.

Tâm Bi là pháp trợ Bồ-đề vì giáo hóa chúng sinh không nhằm chán.

Tâm Hỷ là pháp trợ Bồ-đề vì đối với chánh pháp sinh ưa thích.

Tâm Xả là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được việc cắt đứt thương ghét.

Nghe pháp là pháp trợ Bồ-đề vì diệt trừ năm thứ buộc ràng che phủ.

Xuất thế là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được việc xả bỏ tất cả thế gian.

A-lan-nhã tức là pháp trợ Bồ-đề vì diệt những điều bất thiện đã làm không cho sinh lại; giúp cho căn lành đã có thêm tăng trưởng.

Niệm là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được việc hộ trì.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ý là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được việc phân biệt các pháp.

Trì là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được việc suy nghĩ, bàn luận về tinh thức.

Niệm xứ là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được việc phân biệt thân, thọ, tâm, pháp.

Cần là pháp trợ Bồ-đề vì xa lìa tất cả pháp bất thiện, tu hành tất cả pháp thiện càng thêm rộng lớn.

Như ý tức là pháp trợ Bồ-đề vì thành tựu được việc thân tâm nhẹ nhàng.

Các căn tức là pháp trợ Bồ-đề vì việc bảo hộ các căn được thành tựu.

Các lực là pháp trợ Bồ-đề vì tiêu diệt tất cả phiền não.

Giác là pháp trợ Bồ-đề vì biết rõ các pháp chân thật.

Lục hòa là pháp trợ Bồ-đề vì điều phục được chúng sinh, làm cho thanh tịnh.

Đồng tử, đầy gọi là pháp môn Nhiếp thủ, giúp cho được thanh tịnh, vượt qua sinh tử.

Thọ Đề lại thưa:

–Tôn giả, như Phật đã dạy: quả báo về bố thí là được giàu có lớn, được quyền thuộc lớn; giữ gìn giới cấm được sinh lên cõi trời; học rộng nghe nhiều được trí tuệ lớn.

Lại như Phật dạy: Đạt được pháp tư duy thì vượt qua được sinh tử.”

Vị thầy lại bảo:

–Này đồng tử, nếu vì ưa thích sinh tử mà làm việc bố thí thì chỉ được giàu có lớn. Đồng tử, nếu kẻ thiện nam thiện nữ nào tâm hướng về Bồ-đề, vì để điều phục nên thực hành bố thí; vì tâm tịch tịnh nên trì cấm giới; vì tâm thanh tịnh không ái trước nên cầu đa văn; vì đại bi nên tư duy tu đạo. Ngoài ra, các pháp trí tuệ khác là phương tiện thành tựu, hỗ trợ sự mong cầu. Đồng tử, đầy gọi là pháp trợ Bồ-đề. Tu hành như vậy tức là buộc niệm để được Bồ-đề.

Đồng tử, hãy nên ưa thích Bồ-đề như vậy. Hãy chuyên tâm ước nguyện. Đạo thanh tịnh này không nhờ, khiến tâm luôn trong lặng. Đạo này là chánh đạo, không có đua nịnh, đoạn trừ các phiền não. Đạo này an ổn, có thể đưa đến thành Niết-bàn. Các ông hãy nên phát đại thiện nguyện nhận cõi Phật trang nghiêm, tùy theo ý mình mà nhận cõi Phật tịnh hay bất tịnh.

Thiện nam tử, khi ấy đồng tử Thọ Đề ở trước Phật Bảo Tạng, gồi bên phải quỳ sát đất, chấp tay bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, con phát tâm thành Chánh giác, nếu chúng sinh trong thế giới bất tịnh này ít tham dâm, sân giận, ngu si, không phạm phi pháp, tâm không ái trước, không tưởng oán tặc, xả bỏ tâm keo kiệt, ganh ghét, xa lìa tâm tà kiến, an trụ nơi chánh kiến, lìa tâm bất thiện, cầu các pháp lành; lìa ba tâm ác, cầu ba nẻo thiện, nơi ba loại phước thành tựu căn lành, siêng năng tu tập pháp ba thừa thì bấy giờ con mới thành tựu đạo quả Vô thượng.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích thì khiến cho hai tay con tự nhiên xuất hiện ròng và voi mạnh màu trắng.

Khi thưa như vậy xong, nhờ thần lực của Phật, trong hai tay của Bồ-tát liền hiện ra ròng và voi mạnh, toàn thân màu trắng, bảy chi chấm đất. Thấy việc như thế, đồng tử bảo ròng và voi:

–Các người hãy bay lên hư không gần đây, mưa nước thơm tám công đức để giác ngộ cho tất cả chúng sinh ở cõi này. Chúng sinh nào được gặp một giọt hay nghe hương thơm của nước mưa đó thì không còn năm thứ trói buộc, che lấp là: dâm dục, giận hờn, ham ngủ nghỉ, dao động, nghi ngờ.

Đồng tử nói xong, thì ròng và voi chúa đi giáp vòng khắp hư không, như người lực sĩ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thiện xạ bắn mũi tên, rồng và voi này làm các việc như vậy, trở về đứng trước đồng tử.

Thọ Đề thấy sự việc như thế thì rất hoan hỷ.

Thiện nam tử, khi ấy Đức Bảo Tạng Như Lai liền bảo đồng tử:

–Thiện nam tử, đời vị lai trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, bấy giờ có kiếp tên Âm Quang Minh, thế giới của Phật ấy đổi tên là Hòa hiệp âm quang minh. Ở đó ông thành Bạc Chánh Giác, hiệu là Bảo Cái Tăng Quang Minh gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Thiện nam tử, bấy giờ Thọ Đề lạy sát chân Phật. Bảo Tạng Như Lai liền vì Thọ Đề mà thuyết kệ:

*Tâm ông thanh tịnh
Vậy hãy đứng dậy
Nay Ta thọ ký
Khiến cho vô lượng
Ức số chúng sinh
Được đạo thanh tịnh
Nơi đời vị lai
Hướng dẫn trời người.*

Thiện nam tử, Thọ Đề nghe kệ xong rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngời cách Phật không xa để nghe pháp.

Ba ức đệ tử, trừ một ngàn người, còn lại đều đồng thanh phát nguyện: Ở nơi thế giới này thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Đức Bảo Tạng Như Lai thọ ký cho tất cả thành Bạc Chánh Giác, cho đến Tỳ-bà-thi, Thi-khí, Tỳ-thi-sa-bà thành Bạc Chánh Giác sau cùng. Ngàn người còn lại đều đọa tung ngoại điển Tỳ-đà. Trong đó, người được tôn trọng nhất tên là Bà-do-tỷ-nữ, bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nguyện của con là được thành Chánh giác ở trong đời ngũ trược xấu ác thuyết pháp cho chúng sinh rất nặng về tham dục, sân giận, ngu si, nhiều phiền não ở cõi ấy.

Khi đó, trong số một ngàn người lại có một người tên là Hòa Man, thưa:

–Vừa rồi, vì sao Tôn giả Bà-do-tỷ-nữ nguyện ở trong đời ngũ trược xấu ác thành Chánh giác?

Vị thầy ấy đáp:

–Bồ-tát này thành tựu tâm đại bi nên thành Chánh giác trong đời ngũ trược. Khi ấy, chúng sinh không có người cứu hộ, không có các niệms tốt, tâm thường bị phiền não khuấy nhiễu, bị các tà kiến phá hoại; vị ấy ở nơi cõi đó thành Chánh giác mới có thể đem lại lợi ích lớn cho vô lượng chúng sinh, mới có thể cứu hộ, làm nơi nương nhờ, làm nhà cửa, đèn đuốc; lại độ thoát họ qua biển lớn sinh tử và dạy cho họ an trụ trong chánh kiến, ở nơi Niết-bàn, uống nước cam lộ. Đại Bồ-tát này muốn thị hiện đại bi nên nguyện nhận đời ngũ trược xấu ác như thế.

Thiện nam tử, bấy giờ Đức Bảo Tạng Như Lai bảo Bà-do-tỷ-nữ:

–Này thiện nam tử, đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng, ở phương Đông, cách đây vô số cõi Phật nhiều như vi trần, có thế giới tên Ca-sa tràng, ông ở cõi đó sẽ thành Chánh giác hiệu là Kim Sơn Vương gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Bà-do-tỷ-nữ lại bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con xin đem đầu mặt kính lễ dưới chân Phật. Cúi xin Đức Như Lai đem hai chân với trăm phước trang nghiêm đặt trên đỉnh đầu con.

Thiện nam tử, khi Bà-do-tỷ-nữ nói như vậy xong và kính lễ sát chân Phật Bảo Tạng, thì bàn chân với trăm phước của Như Lai đã đặt trên đỉnh đầu của ông. Đức Phật nói kệ khen ngợi:

*Bạc tâm đại bi
Hãy nên đứng dậy
Trí tuệ sắc bén
Hành đạo Bồ-tát
Vì quả Bồ-đề
Cắt đứt trói buộc
Của dây phiền não
Đời sau thành Phật
Lợi ích tất cả
Vô lượng chúng sinh.*

Thiện nam tử, Bà-do-tỷ-nữ nghe kệ xong, rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử, khi ấy, đồng tử Hỏa Man ở trước Phật Bảo Tạng, gồi bên phải quỳ sát đất, chấp tay bạch:

–Con nguyện ở thế giới này phát tâm thành Chánh giác, nếu có chúng sinh bị ba độc chi phối, không chuyên tâm trụ vào pháp lành, những người tâm bất thiện thọ bốn vạn tuổi, khi ấy con sẽ thành Bạc Chánh Giác.

Bảo Tạng Như Lai bảo Hỏa Man:

–Thiện nam tử, vào đời vị lai trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng, thế giới Phật này sẽ có tên là Ta-bà. Vì sao tên là Ta-bà? Các chúng sinh ở đây chịu đựng ba độc và các phiền não cho nên cõi đó gọi là thế giới Nhẫn. Khi ấy có đại kiếp tên Thiện hiền, vì sao kiếp tên là Thiện hiền? Trong đại kiếp này có nhiều chúng sinh tham dục, sân hận, ngu si, kiêu mạn, có ngàn Đức Thế Tôn thành tựu đại bi xuất hiện ở đời.

Thiện nam tử, vào đầu Hiền kiếp, loài người thọ bốn vạn tuổi, trong ngàn Phật, vị Phật đầu tiên thành Phật hiệu là Câu-lưu-tôn, là Bạc Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, vì chúng sinh thuyết pháp ba thừa, làm cho vô lượng chúng sinh thoát khỏi sinh tử, đạt đến Niết-bàn.

Thiện nam tử, bấy giờ đồng tử Hỏa Man đến trước Phật, lạy nơi chân Ngài, rồi ngồi sang một bên nghe pháp.

Thiện nam tử, đồng tử thứ hai tên là Hư Không, ngồi ở trước Phật, bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, con đời sau tiếp theo Câu-lưu-tôn Như Lai, khi loài người sống ba vạn tuổi sẽ thành Chánh giác.

Đức Thế Tôn bảo đồng tử Hư Không:

–Thiện nam tử, đời vị lai trải qua một hằng hà sa đẳng a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng, vào giữa Hiền kiếp, có thế giới Ta-bà,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tiếp sau Phật Câu-lưu-tôn, khi loài người sống ba vạn tuổi, ông sẽ ở cõi đó thành Chánh giác hiệu là Già-na-ca Mâu-ni gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, có danh tiếng lớn vang khắp thế gian.

Bấy giờ, đồng tử Hư Không nghe thọ ký xong, đem đầu mặt lạy sát chân Phật rồi đi nhiễu bên phải ba vòng, đứng ở trước Phật, đem vô số hoa dâng lên Phật, chắp tay cung kính lễ bái, dùng kệ khen Phật:

*Hộ trì thân tâm
Khéo nhập thiền định
Dùng tiếng vi diệu
Răn dạy điều hay
Tâm Ngài thanh tịnh
Không hề loạn nơ
Tuy dạy chúng sinh
Chẳng hoại chánh pháp
Danh tiếng sáng chói
Luôn luôn chánh niệm,
Trăm phước công đức
Vô cùng rộng lớn
Chỉ bày đạo tốt
Cho các chúng sinh
Dựng cờ Tiên Thắng
Các núi công đức
Đem lợi ích khắp
Vô lượng chúng sinh,
Khiến cho tất cả
Công đức đủ đầy
Lại cho chúng sinh
Tịch diệt Đạo đế
Thiêu đốt phiền não
Như núi Tu-di
Ở trong ba cõi
Sinh tâm đại bi
Và thọ ký cho
Vô lượng chúng sinh.*

Thiện nam tử, bấy giờ đồng tử thứ ba tên Tỳ-xá-cúc-đa, ở trước Phật dùng giường bằng bảy báu, trên giường trải nệm chiếu giá trị ngàn vàng, ở đó đặt bình bằng vàng ròng đựng đầy bảy báu, bình rửa bằng vàng, cây gậy đẹp đẽ bằng bảy báu... cúng dường Đức Thế Tôn và Tỳ-kheo Tăng. Làm việc cúng dường xong, đồng tử bạch Phật:

–Kính bạch Đức Thế Tôn, con ở đời vị lai, trải qua một hằng hà sa đấng a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đấng a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng, vào Hiền kiếp, con nguyện thành Chánh giác. Bấy giờ tuổi thọ loài người giảm dần, chúng sinh mới sinh vào đời ngũ trược, rất nặng về tham dâm, giận hờn, ngu si, keo kiệt, ganh ghét, hành động theo tà kiến, theo tri thức ác, các căn bất thiện che lấp tâm họ, tâm không thực hành các căn lành, xa lìa chánh kiến, sống theo tà mạng. Sau khi Già-na-ca Mâu-ni Bát-niết-bàn, chánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp diệt xong, tất cả chúng sinh mù tối, không có mắt trí tuệ, không có thầy hướng dẫn, loài người thọ còn hai vạn tuổi thì con sẽ thành Chánh giác.

Thiện nam tử, khi ấy Bảo Tạng Như Lai khen Tỳ-xá-cúc-đa:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, ông đã thành tựu trí tuệ vô thượng, sẽ ở đời ngũ trược, vào giai đoạn đầu, khi tuổi thọ loài người đủ hai vạn tuổi, họ mờ tối, không có mắt trí tuệ, không có thầy hướng dẫn, ông ở nơi đó thành Chánh giác. Nay hiệu của ông là Đại Bi Trí Tuệ.

Phật bảo Bồ-tát Đại Bi Trí Tuệ:

–Thiện nam tử, ông ở đời vị lai, trải qua một hằng hà sa đặng a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đặng a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng vào giữa Hiền kiếp, khi loài người sống hai vạn tuổi, khi ấy ông thành Chánh giác hiệu là Ca-diếp gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Thiện nam tử, bấy giờ Bồ-tát Đại Bi Trí Tuệ liền lay Phật rồi lui đứng một bên, đem vô số hương hoa, hương bột, hương thoa cúng dường Đức Thế Tôn, dùng kệ khen Phật:

*Thế Tôn trong đời
Lợi ích chúng sinh
Làm cho chúng sinh
Sinh tâm ưa thích
Pháp môn Niệm, Định
Tâm được chuyên nhất,
Con nghe diệu âm
Tâm rất hoan hỷ
Trí tuệ phương tiện
Đầy đủ tất cả
Nên hay thực hành
Giáo hóa chúng sinh
Lại cùng vô lượng
Vô biên chúng sinh
Thọ ký đạo quả
Vô thượng Bồ-đề
Nhờ đó được thấy
Thần túc trí tuệ
Của Phật mười phương
Thấy đều bình đẳng
Chư Phật có được
Công đức vi diệu
Và cùng thị hiện
Tu đạo Bồ-tát
Thọ ký chúng sinh
Thành Vô thượng đạo
Nếu muốn xưng tán
Không thể hết được
Nên hôm nay con
Cúi đầu kính lay.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Phạm chí Bảo Hải lại bảo đồng tử thứ tư Tỳ-xá-da Vô Cầu:

–Thiện nam tử, ông có thể phát tâm thành Bạc Chánh Giác.

Thiện nam tử, khi ấy Tỳ-xá-da Vô Cầu ở trước Phật, bạch:

–Kính bạch Đức Thế Tôn, con nguyện ở giữa Hiền kiếp của thế giới này cầu thành Chánh giác, không phải ở trong đời ngũ trược xấu ác như quốc độ của Phật Ca-diếp. Sau khi Đức Ca-diếp Như Lai Bát-niết-bàn, chánh pháp diệt xong, tuổi thọ loài người giảm dần xuống mười ngàn tuổi, các việc bố thí, điều phục, trì giới... thầy đều bị diệt hết. Các chúng sinh tâm lạnh giảm dần, xa lìa bảy loại tài sản của bậc Thánh; đối với ác tri thức cho là Thế Tôn; đối với ba loại phước, tâm hoàn toàn không học; xa lìa hạnh lành, siêng làm ba việc ác; bị các phiền não che lấp nên tâm không thấy được trí tuệ; đối với pháp ba thừa không muốn tu học. Trong cõi của những chúng sinh ấy, nếu con muốn thành Bạc Chánh Giác, còn không có người có thể làm ngăn ngại được, huống là khi tuổi thọ của loài người chỉ còn một ngàn tuổi. Cho đến lúc loài người thọ trăm tuổi, khi ấy trong chúng sinh danh từ pháp thiện còn không có, huống là có người làm việc thiện. Đời ngũ trược xấu ác, tuổi thọ của con người giảm dần cho đến chỉ còn mười tuổi, kiếp đao binh lại nổi lên, ngay khi ấy con sẽ từ cõi trời đến cứu giúp chúng sinh, chỉ dạy pháp lành, làm cho họ xa lìa các pháp chẳng lành, cho đến tu học theo mười điều thiện, xa lìa các phiền não của mười điều ác, khiến chúng sinh đạt được thanh tịnh, diệt đi năm thứ uế trược. Sau đó, tuổi thọ loài người tăng dần đến tám vạn tuổi, bấy giờ con sẽ thành Chánh giác. Khi ấy, chúng sinh ít tham dâm, giận dữ, ngu si, vô minh, keo kiệt, ganh ghét và con thuyết giảng pháp ba thừa dẫn dắt chúng sinh tu tập theo.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin Đức Như Lai thọ ký cho con thành Bạc Chánh Giác.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu con không được thọ ký như vậy, ngày hôm nay con sẽ cầu Thanh văn hoặc cầu Duyên giác, nương nơi năng lực đó để mau giải thoát, vượt khỏi sinh tử.

Phật Bảo Tạng bảo Tỳ-xá-da Vô Cầu:

–Thiện nam tử, Bồ-tát có bốn việc biếng trễ, Bồ-tát nào có đủ bốn pháp như thế thì tham đắm sinh tử, ở trong ngục sinh tử chịu các khổ não, không thể mau thành Bạc Chánh Giác. Những gì là bốn?

1. Hành động thấp kém.

2. Kết bạn thấp kém.

3. Bố thí thấp kém.

4. Chí nguyện thấp kém.

Thế nào là Bồ-tát hành động thấp kém?

–Như có Bồ-tát phá giới, không khéo giữ nghiệp thân, khẩu. Đây gọi là hành động thấp kém.

Thế nào là kết bạn thấp kém?

–Bồ-tát có bạn bè thấp kém, gần gũi hàng Thanh văn và Bích-chi-phật, cùng tùy thuận với họ. Đây gọi là Bồ-tát bạn bè thấp kém.

Thế nào là bố thí thấp kém?

–Không thể xả bỏ tất cả những gì mình có. Đối với người nhận, có tâm phân biệt. Vì mong được lên cõi trời hưởng thọ diệu lạc cho nên làm việc bố thí. Đây gọi là Bồ-tát bố thí thấp kém.

Thế nào là chí nguyện thấp kém?

–Không thể nhất tâm nguyện nhận thế giới thanh tịnh vi diệu của chư Phật và thế

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nguyện không phải vì nhằm giáo hóa tất cả chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát chí nguyện thấp kém.

Bồ-tát có bốn pháp tiêu cực này thì ở mãi trong sinh tử chịu các khổ não, không thể mau thành Chánh giác.

Thiện nam tử, có bốn pháp, Bồ-tát nào thành tựu thì có thể mau thành Bạc Chánh Giác. Những gì là bốn?

1. Hay giữ gìn giới cấm trong sạch; hộ trì thân, miệng, ý; giữ gìn các pháp hạnh.
2. Gần gũi người tu học Đại thừa và cùng giúp nhau tu học theo pháp.
3. Có thể xả bỏ hoàn toàn những vật của mình, đem tâm đại bi bố thí cho tất cả chúng sinh.
4. Nhất tâm thệ nguyện nhận vô số thế giới trang nghiêm của chư Phật, cũng vì nhằm giáo hóa cho tất cả chúng sinh.

Bồ-tát nào thành tựu bốn pháp này thì sẽ mau thành Chánh giác.

Lại có bốn pháp, nếu Bồ-tát thành tựu thì có thể giữ được đạo Vô thượng Bồ-đề. Những gì là bốn?

1. Siêng năng thực hành các Ba-la-mật.
2. Cứu giúp tất cả vô lượng chúng sinh.
3. Tâm không xa lìa bốn hạnh vô lượng.
4. TỰ TẠI VỚI CÁC THẦN THÔNG.

Đây gọi là bốn pháp mà Bồ-tát thành tựu thì có thể giữ được đạo Vô thượng Bồ-đề.

Có bốn pháp khiến tâm không nhàm chán. Những gì là bốn?

1. Thực hành bố thí.
2. Nghe pháp.
3. Tu hành.
4. Cứu giúp chúng sinh.

Bốn pháp như vậy khiến tâm không nhàm chán, Bồ-tát nên học.

Có bốn Vô tận tạng, các Bồ-tát nên thành tựu. Những gì là bốn?

1. Tín căn.
2. Thuyết pháp.
3. Nguyện được căn lành.
4. Cứu giúp các chúng sinh bản cùng.

Đó là bốn Vô tận tạng của Bồ-tát để sự tu tập được đầy đủ.

Có bốn pháp thanh tịnh Bồ-tát phải thành tựu. Những gì là bốn?

1. Trì giới thanh tịnh vì không có ngã.
2. Thiền định thanh tịnh vì không chấp trước về chúng sinh.
3. Trí tuệ thanh tịnh vì không chấp trước về tuổi thọ.
4. Giải thoát tri kiến thanh tịnh vì không chấp trước về người.

Đây là bốn pháp thanh tịnh. Nếu Bồ-tát thành tựu bốn pháp này thì mau thành Bạc Chánh Giác, chuyển pháp luân Hư không, chuyển pháp luân Bất khả tư nghị, chuyển pháp luân Bất khả lượng, chuyển pháp luân Vô ngã, chuyển pháp luân Vô ngôn thuyết, chuyển pháp luân Xuất thế, chuyển pháp luân Thông đạt, chuyển bánh xe pháp vi diệu mà chư Thiên, loài người không thể chuyển được.

Thiện nam tử, đời vị lai trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng, ở đầu Hiền kiếp, sau khi năm trước diệt, tuổi thọ loài người tăng lên đến tám vạn tuổi, ngay thời đó ông sẽ thành Bạc Chánh Giác, hiệu là Di-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lặc gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Bấy giờ, đồng tử Tỳ-xá-da đánh lễ Phật, lui đứng qua một bên, đem vô số hương hoa, hương bột, hương thoa cúng dường Phật và Tỳ-kheo Tăng, nói kệ khen ngợi:

*Thế Tôn thanh tịnh
Như núi vàng vòng
Bạch hào giữa mây
Trắng như ngọc kha
Đúng lúc vì con
Nói pháp vi diệu
Thọ ký đời sau
Con được thành Phật.
Ai được thấy, nghe
Mà không chấp nhận
Tiên thánh Đại giác
Công đức chiếu đời.*

Thiện nam tử, lúc ấy một ngàn đồng tử của Phạm chí Bảo Hải, chỉ trừ một người, tất cả đang đọc tụng ngoại điển Tỳ-đà, đều đã được khuyến hóa theo đạo quả Vô thượng Chánh giác, như Câu-lưu-tôn, Ca-na-già Mâu-ni, Ca-diếp, Di-lặc. Người thứ năm tên Sư Tử Quang Minh, cũng như trong số ngàn người ấy, chỉ trừ một người, ngoài ra đều nguyện sẽ thành Chánh giác trong Hiền kiếp. Trong chúng đó, người nhỏ nhất tên Trì Lực Tiếp Tật, cũng được Phạm chí Bảo Hải giáo hóa làm cho phát tâm thành Bạc Chánh Giác:

–Thiện nam tử, nay ông chớ quán sát lâu dài mà xa lìa tâm cầu giác ngộ, hãy vì các chúng sinh mà phát tâm đại bi.

Bấy giờ Phạm chí liền vì Trì Lực Tiếp Tật thuyết kệ:

*Ám, giới, các nhập
Ràng buộc chúng sinh
Sợ già, bệnh, chết
Đọa nơi biển ái.
Nhốt trong ba cõi
Nơi ngục đáng sợ
Uống độc phiền não
Gây hại lẫn nhau.
Bị đọa lâu dài
Trong biển khổ não
Si tối không mắt
Bị mất chánh đạo.
Ở mãi sinh tử
Thiện căn bị lấp
Chúng sinh ba cõi
Các khổ đốt cháy.
Do lìa chánh kiến
Sống trong tà kiến
Luân hồi sinh tử
Ở trong năm đường.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ví như bánh xe
Không được dừng nghỉ
Có các chúng sinh
Mắt con mắt pháp
Tối tăm không thấy
Không người cứu giúp.
Ông nên cứu bằng
Vô lượng trí tuệ
Để lìa si hoặc
Phát tâm Bồ-đề,
Nên vì chúng sinh
Làm thiện tri thức
Thiếu hết ái kết
Cởi trói phiền não,
Nên vì chúng sinh
Phát tâm Bồ-đề
Người mắt mắt pháp
Bị si che lấp
Cần cho thẳng đạo
Để xa lìa si
Ngục hữu sinh tử
Lửa lớn đốt cháy
Cho pháp cam lộ
Khiến được đầy đủ.
Nay ông mau đi
Đến ngay chỗ Phật
Đầu mặt lay chân
Vì lợi ích lớn
Ngay nơi chỗ Phật
Phát nguyện diệu thắng
Đã nguyện thắng diệu
Khéo nhớ giữ gìn
Ông ở đời sau
Làm thầy trời người
Cũng sẽ nguyện giúp
Chúng sinh hết sợ
Cứu độ tất cả
Khiến đều giải thoát
Cũng khiến đầy đủ
Căn, lực, giác đạo
Mưa pháp vũ lớn
Thí nước trí tuệ
Diệt lửa khổ não
Của các chúng sinh.*

Thiện nam tử, khi ấy Trì Lực Tiệp Tật thưa:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Tôn giả, nay nguyện của tôi là không cầu quả báo sinh lên cõi trời, không cầu Thanh văn, Bích-chi-phật thừa, tôi chỉ cầu đạo quả Vô thượng Đại thừa, chỉ còn đợi suy nghĩ về thời gian, nơi chốn giáo hóa chúng sinh và phát nguyện hoàn thiện. Nay tôi tư duy các việc như vậy. Tôn giả, hãy đợi giây lát để nghe tiếng Sư tử rống của tôi.

Thiện nam tử, khi ấy có năm người thị giả của Phạm chí Bảo Hải đang từ từ đi tới, họ tên là:

1. Thủ Long.
2. Lục Long.
3. Thủy Long.
4. Hư Không Long.
5. Diệu Âm Long.

Phạm chí bảo họ:

–Nay các ông hãy phát tâm thành Chánh giác.

Năm người thưa:

–Tôn giả, chúng con hoàn toàn không có gì để cúng dường Phật và chúng Tăng, chưa vun trồng căn lành, làm sao phát tâm thành Chánh giác được?

Thiện nam tử, khi ấy Phạm chí lấy chiếc vòng báu bên tai trái của mình trao cho Thủ Long, lấy chiếc vòng quý bên tai phải trao cho Lục Long, đem giường báu đang ngồi trao cho Thủy Long, đem gậy báu đang dùng trao cho Hư Không Long, đem bình sữa bằng vàng trao cho Diệu Âm Long và bảo:

–Đồng tử, các ông có thể đem những vật này cúng dường Phật và chúng Tăng để phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

